TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **157**/2024/HSST
Ngày: 17/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Bà Ngô Thị Vân**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Thuỵ**

Bà Lưu Thị Kim Hiền

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Vân Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày **17** tháng **9** năm **2024**, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 156/2024/TLST-HS ngày 05/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 369/2024/QĐXXST-HS ngày 05/9/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T; Sinh năm: 1974; Nơi sinh: Quảng Ninh; ĐKHKTT và nơi ở tại: P B Tập thể G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà: Đào Cẩm T2; Tiền sự: 04 đã hết thời hiệu: Ngày 27/3/2002: Tàng trữ trái phép chất ma tuý Công an phường G xử lý hành chính, Ngày 03/10/2004: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, Công an phường Đ xử lý hành chính, Ngày 10/3/2010: Cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm C thời hạn 24

tháng (Về gia đình ngày 10/3/2012), Ngày 20/11/2004: Cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm C1 B 24 tháng; Tiền án: 01 tiền án đã hết thời hiệu; Nhân thân: Bản án số 143 ngày 12/4/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo bị bắt ngày: 24/5/2024; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24/05/2024, T đang ở nhà thì có 01 người đàn ông sử dụng số điện thoại 034.996.8202 gọi đến số điện thoại 096.412.9897 của T hỏi mua 600.000 đồng tiền ma túy "đá". T đồng ý và hẹn người này đến sân tập thể nhà B G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội để giao dịch. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, người mua ma túy đến điểm hẹn và gọi điện thoại cho T bảo đang ở dưới, T xuống nhận của người này 760.000 đồng (trong đó 600.000 đồng để mua ma túy, 160.000 đồng là tiền công). T hẹn người này khi nào về T sẽ gọi điện, sau đó T điều khiển xe máy Honda Vision, BKS: 29B1 - 869.85 đến khu vực cuối ngõ D K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có 01 túi nilon chứa ma túy "đá" với giá 500.000 đồng. Mua xong, T cầm gói giấy bạc trong tay phải và đi về nhà. Khi về đến khu vực chân cầu thang nhà B tập thể G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận B bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra Nguyễn Đức T khai nhận : Trước đó đã 03 lần bán chất ma túy cho người đàn ông sử dụng số điện thoại 034.996.8202. Ba lần T bán ma túy này, T sử dụng số điện thoại 0964.129.897 để nhắn tin, gọi điện với người mua ma túy trên. Tất cả các lần T bán ma túy cho người mua trên đều giao dịch tại chân cầu thang tập thể nhà B G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội và đều thanh toán bằng tiền mặt. Nguồn gốc số ma túy T mang đi bán đều mua của người

đàn ông tại khu vực cuối ngõ D K, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. Cụ thể như sau:

- Buổi chiều ngày 20/3/2024, T đã bán 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. T được hưởng lợi 50.000 đồng.

- Buổi chiều ngày 08/5/2024, T đã bán 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. T được hưởng lợi 50.000 đồng.

- Buổi chiều ngày 21/5/2024, T đã bán 01 túi ma túy "đá" Methamphetamin với giá 500.000 đồng. T được hưởng lợi 70.000 đồng.

*Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng

- 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy S20 FE màu xanh (IMEI: 35572826145790401, Sim 1 : 0964.129.897, Sim 2: 0902.277.259);

- 01 xe máy Honda Vision, BKS: 29B1 - 869.85 (SK: 5819GY769511, SM: JF66E0832083)

- Số tiền 260.000 đồng

Bản kết luận giám định số 3832/KL-KTHS ngày 02 tháng 6 năm 2024 của

Phòng K - Công an thành phố H, kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon (để bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,254 gam"

Quá trình giám định, Cơ quan giám định thu giữ 0,035 gam làm mẫu còn lại 0,219 gam chất ma túy loại Methamphetamine trả lại Cơ quan điều tra.

Toàn bộ số vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức T được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình để xử lý theo quy định pháp luật. Đối với người mua ma túy của T sử dụng số điện thoại 034.996.8202, quá trình điều tra xác dịnh chủ

thuê bao là Nguyễn Thị T3 (sinh năm 1985, HKTT: 1SC Tổ B Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, chị T3 khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại nêu trên. Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục điều tra xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T3, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xem xét.

Bản cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 04/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và khai: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 24/5/2023, tại khu vực chân cầu thang nhà B3 tập thể G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0,254 gam chất ma túy loại Methamphetamine mục đích đề bán cho đối tượng sử dụng số điện thoại 034.996.8202 thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận B phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, vào các ngày 20/3/2024, 08/5/2024, và ngày 21/5/2024 Nguyễn Đức T có hành vi bán trái phép ma tuý tại khu vực chân cầu thang nhà B3 tập thể G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội, cả ba lần này đều bán cho đối tượng sử dụng số điện thoại 034.996.8202, T được hưởng lợi 170.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b điểm khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt từ 07 năm đến 08 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,219 gam chất ma túy loại Methamphetamine dạng tinh thể màu trắng;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 260.000 đồng; 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy S20 FE màu xanh (IMEI: 35572826145790401, có sim); 01 xe máy Honda Vision, BKS: 29B1 - 869.85 (SK: 5819GY769511, SM: JF66E0832083).

- Buộc bị cáo phải truy nộp lại số tiền 170.000 đồng tiền thu lời bất chính để xung công quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa Nguyễn Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội và bị cáo lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Nguyễn Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng K Công an thành phố H, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 24/5/2023, tại khu vực chân cầu thang

nhà B3 tập thể G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0,254 gam chất ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán cho đối tượng sử dụng số điện thoại 034.996.8202 thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận B phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, vào các ngày 20/3/2024, 08/5/2024 và ngày 21/5/2024 tại khu vực chân cầu thang nhà B tập thể G, phường G, quận B, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đức T đã 03 lần bán ma túy ma tuý cho con nghiện. được hưởng lợi 170.000 đồng ăn tiêu hết (chưa nộp lại cho cơ quan điều tra). Hành vi trên đây của Nguyễn Đức T phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do nghiện ma túy, thích hưởng lời bất chính và coi thường pháp luật, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo: Là công dân có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được đưa đi cải tạo, giáo dục xong không sửa đổi mà ngày càng đi sâu vào con đường phạm tội. Mặc dù bản án này đã hết thời hiệu song lần này phạm tội nhiều lần nên xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Thể hiện bị cáo là người khó cải tạo và rất coi thường pháp

luật. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xét đến tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, các tiền án, tiền sự đã hết thời hiệu, bị cáo tự thú khai ra hành vi phạm tội của mình mà trước đó chưa bị cơ quan điều tra phát hiện, bố mẹ đẻ bị cáo là người có thành tích trong kháng chiến và trong công tác nên tòa áp dụng điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong bên trong chứa 0,219 gam chất ma túy loại Methamphetamine (đã trừ 0,035 gam phục vụ việc giám định) đã qua giám định được dán kín có chữ ký của các thành phần tham gia và bị cáo Nguyễn Đức T;

- Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy S20 FE màu xanh (IMEI: 35572826145790401, có sim); 01 xe máy Honda Vision, BKS: 29B1 - 869.85 (SK: 5819GY769511, SM: JF66E0832083). Xét thấy, bị cáo khai là tài sản của mình, và đã sử dụng các phương tiện trên để giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo số tiền 260.000 đồng, bị cáo khai là tiền bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo khai đã 3 lần bán mua tuý vào các ngày 20/3/2024, 08/5/2024 và ngày 21/5/2024 và được hưởng lời 170.000 đồng

ăn tiêu hết, chưa nộp lại cho cơ quan điều tra nên buộc bị cáo phải truy nộp lại số tiền 170.000 đồng tiền thu lời bất chính để xung công quỹ nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Đức T **7** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/05/2024.

- Căn cứ Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2013/UBTVQH 14 ngày 30/12/2013 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,219 gam chất ma túy loại Methamphetamine (đã trừ 0,035 gam phục vụ việc giám định) đã qua giám định được dán kín có chữ ký của các thành phần tham gia và bị cáo Nguyễn Đức T (theo biên bản giao vật chứng số 205/CSĐT(ĐTMT) ngày 11/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 260.000 đồng (Hai trăm sáu mươi nghìn) đồng (theo Giấy nộp tiền số 10755099 ngày 13/9/2024 tại Ngân hàng TMCP C2– Chi nhánh B); 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy S20 FE màu xanh (IMEI:

35572826145790401, có sim); 01 xe máy Honda Vision, BKS: 29B1 - 869.85 (SK: 5819GY769511, SM: JF66E0832083) (theo biên bản giao vật chứng số 205/CSĐT(ĐTMT) ngày 11/9/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

- Buộc bị cáo phải truy nộp lại số tiền 170.000 đồng tiền thu lời bất chính để xung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội.
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình.
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình.
- UBND phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Vân